

CÔNG TY TNHH XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI FADID
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI FADID

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FADID CONSTRUCTION AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: Fadid co.,ltd

2. Mã số doanh nghiệp: 0110867966

3. Ngày thành lập: 21/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 32, Thôn Nam Vông Ngoại, Xã Vông Xuyên, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0345 264 238

Fax:

Email: tuyendatcctv@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
2.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
3.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
4.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
5.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm: Nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự trong ngành nghề này)	4312
6.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
7.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
8.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy; Thi công lắp đặt hệ thống an ninh như camera, hệ thống báo động,...	4329(Chính)
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ hoạt động đấu giá)	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ hoạt động đấu giá)	4651

13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ hoạt động đầu giá)	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp (Trừ hoạt động đầu giá)	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ loại Nhà nước cấm)	4659
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng quy định pháp luật)	4661
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4669
20.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hoạt động đầu giá)	4690
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
25.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
26.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
27.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
31.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
33.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
34.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
35.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	4774
36.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
37.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
38.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
39.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng) (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
40.	Lập trình máy vi tính	6201
41.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
42.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	6209
43.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động Tư vấn và đại diện pháp lý; hoạt động vận động hành lang; hoạt động kế toán, kiểm toán)	7020

44.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát địa hình; Tư vấn xây dựng; Khảo sát địa chất công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng – công nghiệp; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thẩm tra thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; Dịch vụ tư vấn thiết kế, kiến trúc; Giám sát thi công xây dựng cơ bản; Kiểm định xây dựng; Tư vấn thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy; Tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, thẩm định về kỹ thuật phòng cháy chữa cháy; Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình; Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy.	7110
45.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển. - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	7730
46.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn Chi tiết: - Giám sát hoặc giám sát từ xa của hệ thống báo động an toàn điện tử, như báo trộm hoặc báo cháy, bao gồm cả việc bảo dưỡng; - Lắp đặt, sửa chữa, làm lại và điều chỉnh thiết bị cơ khí hoặc điện tử, bộ phận khóa điện, két an toàn.	8020
47.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
48.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
49.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
51.	Đào tạo sơ cấp	8531
52.	Đào tạo trung cấp	8532
53.	Đào tạo cao đẳng	8533

